TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 29 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT: Khu F, xã P, huyện P, tỉnh P.

Chỗ ở hiện nay: Khu D, xã K, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu F, xã P, huyện P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hữu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Phương T1, sinh ngày 08/4/2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Nguyễn Hữu N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu T1 thành niên.

Phương thức cấp dưỡng: Cấp dưỡng hàng tháng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001154 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- UBND xã P;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hưng